

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN

Số: /BC-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày tháng 02 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

Căn cứ Báo cáo số 27/BC-ĐĐBQH ngày 08/12/2021 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn về việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri với các cơ quan địa phương sau kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV, UBND tỉnh đã có Công văn số 8769/UBND-TH ngày 24/12/2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV.

Sau khi tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV của các đơn vị, UBND tỉnh báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh như sau:

#### **I. VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH**

##### **Cử tri Mông Thị Cúc, thôn Khau Ca, xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông:**

Đề nghị ngành chức năng xem xét hỗ trợ cho hộ ông Nông Văn Thịnh, thôn Khau Ca, xã Mỹ Thanh (là đối tượng hộ nghèo) di dời do sạt lở đất từ năm 2019 nhưng chưa được hỗ trợ.

##### **Trả lời:**

Theo báo cáo của UBND huyện Bạch Thông: Ngày 06/02/2020, Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn đã có văn bản số 09/PTNT-KTHT về việc thực hiện phương án bố trí dân cư xen ghép tỉnh Bắc Kạn năm 2019, nêu: xã Mỹ Thanh, xã Nguyên Phúc thuộc huyện Bạch Thông không nằm trong quy hoạch theo Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bố trí dân cư tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2025, vì vậy hộ gia đình ông Nông Văn Thịnh không được hỗ trợ kinh phí di dời nhà ở.

(Báo cáo số 16/BC-UBND ngày 10/01/2022 của UBND huyện Bạch Thông)

#### **II. VỀ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

##### **Cử tri Ma Thị Giang, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Yên Cư, huyện**

**Chợ Mới:** Trường hợp bà Nông Thị Nhạc (là chị gái ông Nông Văn Thăng, hộ khẩu thường trú tại thôn Đôn Quy, xã Yên Cư, huyện Chợ Mới) tham gia dân công hỏa tuyến đầu năm 1950 và mất liên lạc từ đó đến nay. Tháng 01/2020, gia đình ông Nông Văn Thăng tình cờ phát hiện phân mộ bà Nông Thị Nhạc trong nghĩa trang liệt sỹ Phủ Thông, bia mộ số 115 ghi tên Liệt sỹ Nông Thị Nhạc, quê quán xã Yên Cư, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn). Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xem xét việc thực hiện các thủ tục công nhận liệt sỹ đối với bà Nông Thị Nhạc và thực hiện chính sách đối với thân nhân liệt sỹ theo quy định.

**Trả lời:**

Qua rà soát hồ sơ liệt sĩ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn đang quản lý không có tên liệt sĩ Nông Thị Nhạ. Để làm rõ thông tin mộ liệt sĩ Nông Thị Nhạ có trong Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (NTLS), ngày 26/02/2021 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Văn bản số 262/LĐTBOXH-NCC&BVCSSTE gửi Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị tra cứu hồ sơ liệt sĩ Nông Thị Nhạ, nguyên quán: xã Yên Cư, huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái (nay là xã Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn); Đơn vị: Dân công hỏa tuyến; Ngày, tháng, năm hy sinh: 1950 (theo thông tin trên bia mộ liệt sĩ tại NTLS tỉnh). Qua tra cứu hồ sơ liệt sĩ lưu trữ tại Cục Người có công cũng không có tên liệt sĩ Nông Thị Nhạ theo thông tin Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn cung cấp, do đó không đủ cơ sở để xác nhận phần mộ liệt sĩ Nông Thị Nhạ trong Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh và bà Nông Thị Nhạ (Chị gái ông Nông Văn Thăng) là một liệt sĩ.

Do vậy, để được xem xét, xác nhận là liệt sĩ đối với bà Nông Thị Nhạ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn đã có ý kiến với cử tri Ma Thị Giang về thủ tục hồ sơ xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ, căn cứ xác nhận liệt sĩ.

*(Công văn số 46/LĐTBOXH-NCC ngày 11/01/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công văn số 213/BCH-CT ngày 26/01/2022 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)*

**III. VỀ NÔNG, LÂM NGHIỆP**

**1. Cử tri Lý Thị Hồng, thôn Nà Cà, xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông:**  
 Năm 2004, người dân thôn Nà Cà, xã Mỹ Thanh trồng cây lâm nghiệp trên 74 ha đất rừng phòng hộ do UBND xã Nguyên Phúc (huyện Bạch Thông) quản lý. Cử tri đề nghị xem xét chuyển đổi 74 ha đất rừng phòng hộ trên sang đất rừng sản xuất để người dân được khai thác số cây lâm nghiệp đã trồng và yên tâm sản xuất.

**Trả lời:**

Ngày 11/01/2022, Hạt Kiểm lâm Bạch Thông đã phối hợp với chính quyền 02 xã Nguyên Phúc và Mỹ Thanh tổ chức kiểm tra hiện trường trồng cây Lâm nghiệp của các hộ dân thôn Nà Cà, xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông trên đất Lâm nghiệp do UBND xã Nguyên Phúc quản lý (tại thôn Nà Muồng). Tổng diện tích có trồng cây Lâm nghiệp là 25,13 ha, trong đó diện tích trồng loài cây Mỡ từ năm 2004 có 0,7 ha (Mỡ tái sinh chồi chu kỳ 2); diện tích trồng cây Mỡ xen Quế từ năm 2016 đến 2020 là 24,43 ha. Như vậy:

- Diện tích thực tế người dân thôn Nà Cà, xã Mỹ Thanh trồng cây Lâm nghiệp từ năm 2004 trên đất do UBND xã Nguyên Phúc quản lý chưa khớp với số liệu cử tri đã phản ánh (74 ha). Thực tế diện tích rừng trồng là 25,13 ha, người dân xâm canh trồng là rừng trồng chưa đến tuổi khai thác. Toàn bộ diện tích nêu trên thuộc

quy hoạch rừng có chức năng phòng hộ theo Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn. Chủ quản lý là UBND xã Nguyên Phúc, do vậy việc khai thác gỗ rừng trồng phòng hộ phải tuân thủ theo quy chế quản lý rừng phòng hộ được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

- Việc đề nghị chuyển đổi diện tích đất rừng phòng hộ sang chức năng rừng sản xuất phải trên cơ sở kiến nghị của cử tri của xã Nguyên Phúc (do thuộc đất của UBND xã Nguyên Phúc quản lý). Tuy nhiên, theo ý kiến của UBND xã Nguyên Phúc chưa có chủ trương đề nghị chuyển đổi; mặt khác việc chuyển đổi rừng phòng hộ sang rừng sản xuất phải tuân theo tiêu chí của rừng phòng hộ, rừng sản xuất được quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Do vậy, ý kiến của cử tri Lý Thị Hồng, thôn Nà Cà, xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông đề nghị việc chuyển đổi từ rừng phòng hộ sang rừng sản xuất để được khai thác số cây lâm nghiệp đã trồng và yên tâm sản xuất (thuộc đất quản lý của xã Nguyên Phúc) là không có cơ sở và chưa đúng quy định của pháp luật.

*(Công văn số 98/SNN-KHTC ngày 17/01/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**2. Cử tri Đồng Thị Thiêm, Chủ tịch UBMTTQVN xã Bành Trạch, huyện Ba Bể:** Đề nghị Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bắc Kạn xem xét bàn giao toàn bộ 500 ha đất lâm nghiệp do Công ty quản lý cho nhân dân thôn Pàn Han, xã Bành Trạch, huyện Ba Bể để quản lý và sử dụng hiệu quả hơn.

**Trả lời:**

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn (Công ty) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSDĐ) lần đầu năm 2012 theo Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 28/6/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn với tổng diện tích 575,60 (Đất có rừng tự nhiên sản xuất 487,21 ha; Đất khoanh nuôi phục hồi rừng sản xuất 88,39 ha). Sau khi rà soát theo dự án Cấm mốc ranh giới hoàn thành năm 2019, Công ty đã bàn giao về địa phương 57,84 ha (theo Quyết định thu hồi số 382/QĐ-UB ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn), diện tích còn lại 517,76 ha Công ty vẫn tiếp tục quản lý, bảo vệ khoanh nuôi phục hồi rừng theo đúng quy định của Luật Đất đai và Luật Lâm nghiệp.

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các chính sách hiện hành của Nhà nước, để bàn giao diện tích 500 ha nói trên cho các hộ thôn Pàn Han, xã Bành Trạch, huyện Ba Bể thì phải được thu hồi thuộc các trường hợp (Công ty tự nguyện trả đất; Bị thu hồi do vi phạm pháp luật đất đai; Thu hồi cho Dự án, chương trình phát triển kinh tế xã hội, di dân tái định cư... liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh kế của hộ dân tại địa bàn), nhưng hiện nay diện tích đất trên không thuộc các trường hợp thu hồi đã nêu theo quy định, vì vậy nội dung đề nghị của cử tri không đủ điều kiện để Công ty nhất trí bàn giao đất.

Tuy nhiên, Công ty vẫn khuyến khích các hộ dân trên địa bàn huyện Ba Bể nhận khoán khoanh nuôi có trồng bổ sung và làm giàu rừng để được hưởng lợi từ rừng theo quy định.

*(Công văn số 155/CV-CTLN ngày 31/12/2021 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn)*

**3. Cử tri Phạm Văn Tính, thôn Pù Mát, xã Chu Hương, huyện Ba Bể:** Đề nghị ngành chức năng sớm giải quyết dứt điểm tranh chấp đất rừng giữa bà con thôn Pù Mát với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn.

**Trả lời:**

Thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 26/8/2016 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp đổi mới Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn (Công ty).

Sau khi thực hiện sắp xếp theo Nghị định 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ và dự án xác định ranh giới, mốc giới, đo đạc bản đồ địa chính cho Công ty, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 về việc thu hồi đất của Công ty trên địa bàn huyện Ba Bể và giao cho UBND huyện Ba Bể lập phương án quản lý, sử dụng (tổng diện tích thu hồi 5.806.388 m<sup>2</sup>, trong đó: xã Thượng Giáo 41.360 m<sup>2</sup>; thị trấn Chợ Rã 307.100 m<sup>2</sup>; xã Mỹ Phương 1.472.255 m<sup>2</sup>; xã Bành Trạch 578.453 m<sup>2</sup>; xã Yên Dương 896.135 m<sup>2</sup>; xã Chu Hương 2.511.085 m<sup>2</sup>).

Do đó, việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà con thôn Pù Mát, xã Chu Hương với Công ty đã được giải quyết xong. Hiện nay, UBND huyện Ba Bể đang chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND 6 xã, thị trấn (*trong đó có xã Chu Hương*) thực hiện đo đạc trích đo địa chính từng thửa đất, lập phương án sử dụng đất trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo đúng quy định.

*(Công văn số 91/STNMT-ĐĐ ngày 17/01/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công văn số 209/UBND-VP ngày 27/01/2022 của UBND huyện Ba Bể).*

**4. Cử tri Nông Thị Lập, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn:** Đề nghị đầu tư xây dựng công trình đập, kênh thủy lợi cho cánh đồng thuộc thôn Bản Lạng, Pác Đá, Bản Lanh, xã Yên Phong vì từ năm 2015 đến nay, hơn 10 ha đất canh tác lúa hai vụ ở đây bị thiếu nước, người dân canh tác gặp rất nhiều khó khăn.

**Trả lời:**

Công trình đập, kênh cử tri đề nghị đầu tư xây dựng thuộc phần cuối của tuyến kênh công trình Đập kênh Tông Tâu, xã Yên Phong, huyện Chợ Đồn do Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi tỉnh Bắc Kạn (Công ty) quản lý. Công trình này được đầu tư xây dựng năm 1983 và đã được sửa chữa

nâng cấp năm 2004, có tuyến kênh dài khoảng 4km, kết cấu đá xây qua thời gian sử dụng đã bị rò rỉ nhiều, dẫn đến không đảm bảo nguồn nước tưới. Hàng năm Công ty đã trích từ nguồn kinh phí hỗ trợ sản phẩm, công ích thủy lợi theo định mức để sửa chữa, tuy nhiên do nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc sửa chữa không được đồng bộ. Năm 2022, Công ty đã đưa công trình đập, kênh thủy lợi cho cánh đồng thuộc thôn Bản Lạng, Pác Dá, Bản Lanh xã Yên Phong vào kế hoạch sửa chữa thường xuyên, đồng thời có phương án sử dụng máy bơm để bơm hỗ trợ khi thiếu nước.

*(Công văn số 98/SNN-KHTC ngày 17/01/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công văn số 30/CV-Cty ngày 21/01/2022 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi, Công văn số 140/UBND-VP ngày 25/01/2022 của UBND huyện Chợ Đồn)*

#### **IV. VỀ GIAO THÔNG, XÂY DỰNG**

**1. Cử tri Nông Văn Đức, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Cự Lễ, huyện Na Rì:** Tại Báo cáo số 314/BC-UBND ngày 25/6/2021 của UBND huyện Na Rì về bổ sung kết quả rà soát, thống kê các hộ bị ảnh hưởng chênh cao, chênh thấp do thi công xây dựng công trình Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 3B đoạn Xuất Hóa - Cửa khẩu Pò Mã giai đoạn 2, có thống kê 13 hộ tại xã Cự Lễ bị ảnh hưởng do thi công tuyến đường, hiện nay còn 12 hộ chưa được hỗ trợ (trong đó có 2 hộ bị mất hiện trạng do di dời để đảm bảo an toàn nhưng đã được thống kê về nhà ở vào ngày 26/10/2020). Đề nghị ngành chức năng trả lời cho cử tri rõ.

##### **Trả lời:**

Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 3B đoạn Xuất Hóa - Cửa khẩu Pò Mã giai đoạn 2) do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn làm chủ đầu tư và Ban QLDA Đầu tư xây dựng Công trình giao thông tỉnh nhận ủy thác quản lý dự án. Đoạn tuyến Km18+600 - Km58+760 đã hoàn thành và bàn giao cho đơn vị quản lý, khai thác theo quy định từ tháng 6 năm 2021. Quá trình thực hiện Dự án có một số hộ gia đình sinh sống dọc tuyến đường bị ảnh hưởng chênh cao, chênh thấp, trong đó có các hộ gia đình trong địa bàn xã Cự Lễ, huyện Na Rì.

Theo quy định, việc hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng do thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh. Trên cơ sở đề xuất của UBND huyện Na Rì tại Báo cáo số 314/BC-UBND ngày 25/6/2021 có 13 hộ (thuộc địa bàn xã Cự Lễ) đề nghị được xem xét hỗ trợ chênh cao, chênh thấp và kết quả xác minh, rà soát của các ngành chuyên môn. UBND tỉnh cho chủ trương hỗ trợ: Hỗ trợ đường lên xuống đối với ông Triệu Văn Nảy theo văn bản số 6190/UBND-GTCNXD ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh (hiện đã nhận tiền hỗ trợ); hỗ trợ chênh cao đối với hộ ông Nông Văn Hải (hiện đã nhận tiền hỗ trợ) và không đồng ý hỗ trợ đối với hộ ông Triệu Phúc Phương theo Văn bản số 6323/UBND-GTCNXD ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh; hỗ trợ đường lên xuống đối với 08 hộ và không hỗ trợ đối với 02 hộ gia đình mất hiện trạng theo Văn bản 8214/UBND-GTCNXD ngày

03/12/2021 của UBND tỉnh. Hiện nay, đơn vị nhận ủy thác quản lý đang làm các thủ tục để xây dựng phương án đối với 08 hộ được hỗ trợ đường lên xuống.

*(Công văn số 73/SGTVT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Giao thông vận tải)*

**2. Cử tri Mạc Quang Học, phố Ngã Ba, thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông:** Đề nghị ngành chức năng báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét nâng cấp, sửa chữa hệ thống công thoát nước trên tuyến Quốc lộ 3 đoạn qua thị trấn Phủ Thông; rà soát, lắp đặt biển báo an toàn giao thông tại khu vực trường học, bệnh viện trên địa bàn thị trấn Phủ Thông.

**Trả lời:**

Nội dung cử tri đề nghị xem xét nâng cấp, sửa chữa hệ thống công thoát nước trên tuyến Quốc lộ 3 đoạn qua thị trấn Phủ Thông do Chi cục QLDB I.4 quản lý, hiện tại đảm bảo thoát nước, không bị hư hỏng.

Sở Giao thông vận tải quản lý tuyến ĐT258, trong đó đoạn qua địa bàn thị trấn Phủ Thông từ Km0+00 đến Km3+550 có khu vực trường học và Bệnh viện, qua kiểm tra, rà soát hiện tại khu vực này hệ thống biển báo giao thông đảm bảo đúng quy định hiện hành (có biên làm việc với Chính quyền địa phương và ông Mạc Văn Học).

*(Công văn số 49/CCQLDBI.4 ngày 19/01/2022 của Chi cục Quản lý đường bộ I.4, Công văn số 73/SGTVT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Giao thông vận tải)*

**3. Cử tri Hoàng Văn Hồng, công chức địa chính xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn:** Đề nghị ngành chức năng cung cấp bản đồ trích đo địa chính thu hồi đất bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2011-2012 dọc hai bên tuyến đường liên xã Đồng Lạc - Xuân Lạc để UBND xã có cơ sở quản lý, tránh tình trạng người dân lấn chiếm xây dựng không đúng quy định.

**Trả lời:**

UBND huyện Chợ Đồn đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện rà soát hồ sơ lưu tại kho lưu trữ của đơn vị, tuy nhiên qua rà soát không thấy có Bản đồ trích đo địa chính thu hồi đất bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2011 - 2012 dọc hai bên tuyến đường liên xã Đồng Lạc - Xuân Lạc. Để phục vụ cho công tác quản lý đất đai tại địa phương, UBND huyện Chợ Đồn đã yêu cầu UBND xã Xuân Lạc kiểm tra, rà soát xác định chính xác tên công trình, hạng mục công trình và thời điểm thực hiện, đồng thời cử cán bộ, công chức đến Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Bắc Kạn để khai thác bản đồ và các hồ sơ có liên quan, kịp thời phục vụ cho công tác quản lý đất đai, tránh tình trạng người dân lấn chiếm đất, xây dựng công trình không đúng quy định.

*(Công văn số 140/UBND-VP ngày 25/01/2022 của UBND huyện Chợ Đồn).*

**4. Cử tri Lê Đức Mạnh, Trường Tiểu học, Trung học cơ sở Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn:** Đề nghị quan tâm lắp đặt biển báo, gờ giảm tốc độ khu vực trước cổng trường học tại Làng Sen, xã Đồng Thắng để đảm bảo an toàn giao thông.

**Trả lời:**

Nội dung cử tri đề nghị thuộc tuyến QL3B (Km169+900 - Km170+100), đoạn qua khu vực trường mầm non xã Đồng Thắng theo ý kiến của cử tri nêu, đơn vị quản lý đường bộ đã xem xét, lắp đặt bổ sung 02 biển báo nguy hiểm đảm bảo đúng quy định.

*(Công văn số 73/SGTVT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Giao thông vận tải)*

**5. Cử tri Triệu Tiến Thanh, thôn Bản Cuôn 2, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn:** Tại Km 78+762 ĐT254, nước xả thải phần hạ lưu công của tuyến đường 254 đổ trực tiếp xuống đất sản xuất của người dân. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã mở mương tạm qua đất ruộng của người dân nhưng chưa đền bù. Đề nghị sớm có biện pháp khắc phục và đền bù cho người dân.

**Trả lời:**

Theo ý kiến, kiến nghị của bà con có đất canh tác bị ảnh hưởng tại hạ lưu công Km78+762. Tại buổi làm việc ngày 29/6/2021 giữa chính quyền địa phương, Ban QLDA và các hộ dân, họp thống nhất đào mương thoát nước, hướng tuyến mương do bà con tự lựa chọn. Theo nguyện vọng và đồng nhất của các hộ dân trên cơ sở biên bản làm việc, ngày 7/7/2021 Ban QLDA đã hỗ trợ người dân 10.000.000 (mười triệu đồng), thuê máy xúc đào mương thoát nước ra đến suối, đến nay vấn đề đào mương thoát nước để không gây ngập úng đối với các thửa ruộng bên dưới hạ du đã được giải quyết.

*(Công văn số 73/SGTVT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Giao thông vận tải, Công văn số 30/BQLDA-QLDAII ngày 13/01/2022 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh)*

**6. Cử tri Hứa Thị Hiền, tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn:** Mặt đường Kon Tum đoạn qua Tổ 4 phường Đức Xuân via hè thấp hơn mặt đường, khi trời mưa nước chảy vào nhà dân; mương bị đất đá lấp không được khai thông. Đề nghị ngành chức năng xem xét xử lý.

**Trả lời:**

Tuyến đường Kon Tum, đoạn qua thành phố Bắc Kạn do Chi cục Quản lý đường bộ I.4 quản lý. Đoạn từ Km 154-Km156+800/QL.3 hiện tại về thoát nước mặt đường có hệ thống rãnh tam giác đảm bảo thoát nước mặt đường, khi trời mưa lưu lượng nước mặt đường chạy thoát theo rãnh tam giác ít ảnh hưởng đến nhà dân.

Đoạn từ Km154-Km160/QL.3 Chi cục QLĐB I.4 quản lý phần mặt đường, rãnh via, rãnh hộp thoát nước, còn phần via hè trở vào là do địa phương quản lý. Đối với phần mương bị đất đá lấp, UBND thành phố Bắc Kạn đã giao Ban Quản lý dịch vụ công ích đô thị thành phố kiểm tra và tiến hành nạo vét.

*(Công văn số 49/CCQLĐBI.4 ngày 19/01/2022 của Chi cục Quản lý đường bộ I.4, Công văn số 30/UBND-VP ngày 12/01/2022 của UBND thành phố Bắc Kạn)*

**7. Cử tri Lương Văn Bình, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới:** Đề nghị ngành chức năng báo cáo cấp có thẩm quyền nghiên cứu giải pháp giảm tai nạn giao thông trên Quốc lộ 3 đoạn qua xã Cao Kỳ, đặc biệt tại các điểm đen như “Khuổi Reo Km131+1” và đường rẽ sang chợ Cao Kỳ.

**Trả lời:**

Đoạn tuyến từ Km131+300/QL3 đến Km131+900/QL3 hệ thống biển báo có đầy đủ, vạch sơn tim đường, gờ giảm tốc đầy đủ theo quy định (tại vị trí đoạn từ Km131+300 - Km131+900/QL3 Chi cục Quản lý đường bộ I.4 đã có văn bản báo cáo Cục Quản lý đường bộ I đề nghị xử lý điểm đen);

Đoạn từ Km 134+370/QL3 đường rẽ sang Chợ Cao Kỳ đã có hệ thống biển báo, vạch sơn tim đường, gờ giảm tốc có đầy đủ theo quy định (Chi cục QLDB I.4 đã làm việc với Chính quyền địa phương và ông Lương Văn Bình)

*(Công văn số 49/CCQLDBI.4 ngày 19/01/2022 của Chi cục Quản lý đường bộ I.4)*

**8. Cử tri Ngô Văn Hiến, Công ty Cổ phần đầu tư Govina, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới:** Dự án “Xử lý kỹ thuật mái ta luy dương và Hệ thống thoát nước phía Đông Khu công nghiệp Thanh Bình” do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh làm chủ đầu tư đang thi công có tiến độ chậm, kéo dài gây ảnh hưởng đến hệ thống thoát nước và môi trường, giao thông (trời nắng thì bụi, mưa thì nước ngập, đường trơn trượt và gây tắc nhà máy). Cử tri đề nghị đẩy nhanh tiến độ thi công và cho biết thời gian cụ thể Dự án hoàn thành.

**Trả lời:**

Về Dự án Xử lý kỹ thuật mái ta luy dương và Hệ thống thoát nước phía Đông Khu công nghiệp Thanh Bình, trong thời gian thực hiện Dự án có nhiều đợt mưa to kéo dài, do đặc điểm kết cấu của phần đất dưới chân ta luy âm, khi có mưa đất mềm nhão nên phương tiện thi công không thể hoạt động liên tục, đồng thời do tình hình dịch Covid -19 diễn biến phức tạp đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công của Dự án. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh đã đôn đốc đơn vị thi công nhiều lần bằng văn bản về tiến độ, chất lượng và bảo vệ môi trường bằng các biện pháp thi công đảm bảo theo quy định. Khi Dự án hoàn thành sẽ khắc phục được tình trạng nước mưa ngập úng, đường trơn trượt, gây ách tắc và không làm ảnh hưởng đến quá trình hoạt động của các nhà máy.

*(Công văn số 27/BQL-CMVN ngày 14/01/2022 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)*

**9. Cử tri Sầm Văn Thường, Phó Chủ tịch UBND xã Côn Minh, huyện Na Rì:** Ý kiến phản hồi đối với Công văn số 786/BQLDA-QLDAII ngày 13/10/2021 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh về việc trả lời kiến nghị của cử tri:

- Đối với việc bàn giao đường không có sự chứng kiến của chính quyền địa



phương là không sai so với quy định tại mục 7, Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, cử tri đề nghị việc mời chính quyền địa phương cùng tham gia bàn giao công trình hoàn thành là cần thiết để chính quyền xã nắm được thông tin và cùng đơn vị chủ đầu tư phối hợp trong giải quyết những vướng mắc phát sinh do quá trình thi công dự án tại địa phương. Đề nghị ngành chức năng xem xét tiếp thu.

- Theo nội dung trả lời tại Công văn số 786/BQLDA-QLDAII thì *tại các buổi kiểm tra hiện trường của Đoàn kiểm tra (do Sở Xây dựng chủ trì) đã thống nhất không hỗ trợ. Trên thực tế hầu hết các vị trí này người dân đã khắc phục trong thời gian thi công công trình, các vị trí còn lại đề nghị người dân chủ động khắc phục.* Tuy nhiên, cử tri vẫn tiếp tục đề nghị ngành chức năng xem xét hỗ trợ chi phí sửa chữa, khắc phục các tấm đan cho người dân. Bên cạnh đó, hiện còn 02 hộ dân chưa được trả lại mặt bằng sau khi thi công đường (hộ ông Nông Văn Giang, thôn Nà Thòa và hộ ông Hà Văn Hoàng thôn Chợ B), đề nghị đơn vị thi công trả lại mặt bằng để các hộ dân canh tác.

**Trả lời:**

- Đối với việc bàn giao đường không có sự chứng kiến của chính quyền địa phương là không sai so với quy định tại mục 7, Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên, cử tri đề nghị việc mời chính quyền địa phương cùng tham gia bàn giao công trình hoàn thành là cần thiết để chính quyền xã nắm được thông tin và cùng đơn vị chủ đầu tư phối hợp trong giải quyết những vướng mắc phát sinh do quá trình thi công dự án tại địa phương. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo ngành chức năng xem xét, tiếp thu.

- Nội dung đề nghị ngành chức năng xem xét hỗ trợ chi phí sửa chữa, khắc phục các tấm đan cho người dân: Nội dung này Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông (đơn vị nhận ủy thác quản lý) đã trả lời tại văn bản số 786/BQLDA-QLDA2 ngày 13/10/2021. Dự án không thiết kế tấm đan cho lối vào nhà của các hộ dân rải rác trên tuyến (chỉ thiết kế ở các đoạn tập trung dân cư).

- Nội dung đề nghị đơn vị thi công trả lại mặt bằng để các hộ dân canh tác (hộ ông Nông Văn Giang, thôn Nà Thòa và hộ ông Hà Văn Hoàng thôn Chợ B): Đoạn tuyến này do Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và Xây dựng giao thông 1 (Công ty) thi công đoạn Km20+00 - Km22+345,77 thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp QL3B đoạn Xuất Hóa - Cửa khẩu Pò Mã. Trong quá trình thi công, đã có một số hộ dân có đơn xin cải tạo đất được chính quyền địa phương xác nhận, qua rà soát có hộ ông Hoàng Văn Giang (*không phải là ông Nông Văn Giang*) cư trú tại thôn Nà Thòa, xã Côn Minh, huyện Na Rì, tháng 03 năm 2020 ông Hoàng Văn Giang có đơn xin cải tạo đất và biên bản thỏa thuận việc đổ đất với đơn vị thi công (Công ty), có xác nhận của chính quyền địa phương. Đối với trường hợp ông Hà Văn Hoàng thôn Chợ B, xã Côn Minh, huyện Na Rì: Sau khi kiểm tra, rà soát thì không có đơn xin đổ thải của hộ gia đình đồng thời không có biên bản thỏa thuận đổ thải

giữa đơn vị thi công với chủ hộ và các giấy tờ khác liên quan đến đồ thái nên Chủ đầu tư không có cơ sở xem xét trả lời.

*(Công văn số 73/SGTVT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Giao thông vận tải)*

**10. Cử tri Lô Minh Chuyên, Bí thư Đảng ủy xã Xuân Dương, huyện Na Rì:** Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư - là đơn vị chủ đầu tư tuyến đường từ Đồng Xá - Thiện Long - Bình Gia - Lạng Sơn đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, quá trình thi công cần tưới ẩm để hạn chế bụi. Sau khi thi công xong tuyến đường, cần có kế hoạch tu sửa ĐT256 vì hiện nay tuyến đường 256 đã xuống cấp nghiêm trọng do xe trọng tải lớn vận chuyển vật liệu làm hư hỏng đường.

**Trả lời:**

\* Về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công và hạn chế bụi bặm, lầy lội trong quá trình thi công: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chỉ đạo các nhà thầu xây lắp bổ sung nhân lực, máy móc, thiết bị phục vụ thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm hoàn thiện, đưa công trình vào khai thác sử dụng, đồng thời tranh thủ thời tiết thuận lợi vận chuyển và tập kết các loại vật tư, vật liệu để đảm bảo trong quá trình thi công không bị gián đoạn. Mặt khác, trong quá trình thi công phải thực hiện nghiêm công tác an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường như: Tổ chức tưới nước để hạn chế bụi bặm khi thời tiết nắng ráo, san gạt bụi bặm khi trời mưa. Ngoài ra, trong quá trình vận chuyển vật liệu các Nhà thầu thi công nghiêm túc chấp hành việc sử dụng phương tiện có tải trọng phù hợp với tuyến đường, che đậy không để vật liệu rơi vãi gây ảnh hưởng đến người và các phương tiện tham gia giao thông.

\* Về kế hoạch đảm bảo giao thông, khắc phục hư hỏng đối với tuyến đường ĐT256 trong và sau khi thi công xong công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm huyện Na Rì của tỉnh Bắc Kạn với huyện Bình Gia và huyện Tràng Định của tỉnh Lạng Sơn:

- Trong quá trình thi công qua phản ánh của các xã Xuân Dương, Dương Sơn về việc vận chuyển vật liệu làm hư hỏng tuyến đường ĐT256 đoạn từ Km50+00 - Km63+100, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chỉ đạo các nhà thầu thi công phối hợp cùng với Hạt Quản lý đường bộ 6 thực hiện việc sửa chữa, khắc phục tạm thời các vị trí hư hỏng. Qua kiểm tra đến thời điểm hiện tại các vị trí hư hỏng cơ bản đã được xử lý, khắc phục đảm bảo việc đi lại của người và các phương tiện tham gia giao thông.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình Cải tạo, nâng cấp đường kết nối từ trung tâm huyện Na Rì của tỉnh Bắc Kạn với huyện Bình Gia và huyện Tràng Định của tỉnh Lạng Sơn, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục phối hợp với Sở Giao thông vận tải xem xét, nghiên cứu giải pháp sửa chữa cụ thể đối với tuyến đường tỉnh ĐT256 đoạn từ Km50+00 - Km63+100.

*(Công văn số 103/KH&ĐT-KTĐN ngày 27/01/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

**11. Cử tri Liêu Trọng Thế, Phó Bí thư Đảng ủy xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn:** Đề nghị ngành chức năng quan tâm đầu tư xây dựng tuyến đường từ Tà Han, xã Xuân Lạc sang xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn nhằm tạo hệ thống đường vành đai cho xã phát triển du lịch sinh thái liên khu vực Hồ Ba Bể - Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc và huyện Na Hang (Tuyên Quang).

**Trả lời:**

Nội dung phản ánh của cử tri, Sở Giao thông vận tải đã đề xuất trong phương án phát triển mạng lưới giao thông tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định.

*(Công văn số 73/SGTVT-VP ngày 19/01/2022 của Sở Giao thông vận tải, Công văn số 140/UBND-VP ngày 25/01/2022 của UBND huyện Chợ Đồn)*

**V. VỀ TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH**

**Cử tri Long Văn Sự, UBND xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn:** Hiện nay, kinh phí hoạt động cho Đảng ủy cấp xã được phân bổ rất hạn chế nên khó khăn trong triển khai các hoạt động. Đề nghị tiếp tục phân bổ kinh phí hoạt động của Đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư về quy định chế độ hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở.

**Trả lời:**

Theo quy định tại Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chế độ hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở, thì nguồn kinh phí hoạt động công tác đảng của tổ chức Đảng gồm: Đảng phí được trích giữ lại; Thu khác của tổ chức Đảng; Ngân sách nhà nước cấp (chênh lệch giữa dự toán được phê duyệt và đảng phí được trích giữ lại).

Đối với nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho công tác đảng của Đảng ủy cấp xã, UBND cấp xã cân đối, bố trí từ các nguồn sau: Kinh phí chi phục vụ hoạt động tính cho 01 biên chế được cấp có thẩm quyền giao của UBND cấp xã (23 triệu đồng/biên chế/năm); kinh phí hoạt động chung của cấp xã (10 triệu đồng/thôn, tổ dân phố/năm). Nguồn kinh phí này đã được bố trí ổn định cho UBND cấp xã trong thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 (quy định tại Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh). Trường hợp ngân sách xã khó khăn, không đảm bảo được kinh phí, UBND huyện Chợ Đồn cân đối, hỗ trợ kinh phí cho xã để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 99-QĐ/TW.

*(Công văn số 108/STC-QLNS ngày 21/01/2022 của Sở Tài chính)*

**VI. VỀ NỘI VỤ, TÔN GIÁO**

**1. Cử tri Lộc Thị Hương, Phòng Nội vụ huyện Pác Nặm:** Cán bộ, công chức, viên chức đã từng làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong biên chế còn thiếu (không phải hợp đồng lao động theo NĐ68) hoặc hợp đồng lao động

không trong biên chế có đóng bảo hiểm xã hội có được tính vào thời gian để hưởng phụ cấp công tác lâu năm theo khoản 1 Điều 2 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hay không?

**Trả lời:**

Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*Nghị định hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2019*) quy định đối tượng áp dụng như sau: “*Cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bao gồm:*

*1. Cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, kể cả người tập sự, thử việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến xã, phường, thị trấn;... ”.*

Tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 08/2011/TTLT-BNV-BTC ngày 31/8/2011 của liên Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ hướng dẫn về đối tượng áp dụng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP như sau:

*“1. Cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, kể cả người tập sự, thử việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP, bao gồm:*

*a) Cán bộ, công chức (kể cả người tập sự) và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*b) Viên chức (kể cả người tập sự, thử việc) và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước và các nguồn thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật, làm việc trong các đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi chung là đơn vị sự nghiệp công lập);*

*c) Cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn quy định tại Khoản 3, Điều 4 Luật Cán bộ, công chức;... ”.*

Theo quy định nêu trên, đối với cán bộ, công chức (*kể cả người tập sự*), viên chức (*kể cả người tập sự, thử việc*) và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước và các nguồn thu sự nghiệp theo quy

định của pháp luật, làm việc trong các đơn vị sự nghiệp... công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian công tác đó được tính hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định.

Ngày 08/10/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 76/2019/NĐ-CP về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (có hiệu lực từ ngày 01/12/2019 và thay thế Nghị định 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ), trong đó tại khoản 1 Điều 13, quy định thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ tính hưởng các chế độ phụ cấp, trợ cấp như sau:

*“1. Thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tổng thời gian làm việc có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (nếu có thời gian đứt quãng mà chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội thì được cộng dồn), bao gồm:*

*a) Thời gian làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội;*

*b) Thời gian làm việc trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và cơ yếu”.*

Với nội dung trên, Sở Nội vụ trả lời và đề nghị bà Lộc Thị Hương, Trưởng phòng Nội vụ (có nhiệm vụ tham mưu về chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện), nghiên cứu các quy định của cấp có thẩm quyền và hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức để tham mưu cấp có thẩm quyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

*(Công văn số 84/SNV-CCVC ngày 17/01/2022 của Sở Nội vụ)*

## **2. Cử tri Dương Văn Tu, thôn Khuổi Sáp, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn:**

Hiện nay, trên địa bàn xã Xuân Lạc có tổ chức Dương Văn Minh hoạt động ở 2 thôn Khuổi Sáp và Pù Lùng có những hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo và xây dựng một số “nhà đôn” trái pháp luật. Đề nghị ngành chức năng tăng cường các hình thức tuyên truyền và xử phạt các hành vi vi phạm.

### **Trả lời:**

Hiện nay, tại khu vực suối Nặm Khún, thôn Khuổi Sáp, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn có 01 “nhà đôn” dựng bằng gỗ trên nền đất của ông Dương Văn Dinh (được lắp ghép từ năm 2019). Thời gian qua, Công an huyện chợ Đồn đã chủ động triển khai nhiều biện pháp công tác, bảo đảm tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện nói chung và xã Xuân Lạc nói riêng; phối hợp tổ chức hơn 80 buổi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tổ chức 02 lần vận động người dân tự tháo dỡ “nhà đôn”, kiến nghị UBND xã Xuân Lạc ra quyết định

xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với số tiền 1.500.000đ, không để phát sinh tình hình phức tạp, nhất là thời điểm trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Công an tỉnh Bắc Kạn đã luôn chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo tốt công tác bảo đảm an ninh trên địa bàn tỉnh cũng như trong công tác dân tộc, tôn giáo. Đặc biệt, Công an tỉnh đã nỗ lực triển khai hoàn thành 100% Công an xã, thị trấn chính quy nhằm giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội ngay tại địa bàn cơ sở.

Thời gian tới, lực lượng Công an sẽ tiếp tục làm tốt công tác nắm tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân trong việc chấp hành quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, sẽ tham mưu triển khai các giải pháp cụ thể nhằm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

*(Công văn số 283/CAT-PV01 ngày 25/01/2022 của Công an tỉnh)*

## **VII. VỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG, THỦY ĐIỆN**

**1. Cử tri Hoàng Văn Tuế, Phó Chủ tịch HĐND xã Văn Minh, huyện Na Rì:** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty thủy điện Sứ Pán 1 tiến hành kiểm đếm, đền bù bổ sung những diện tích đất và cây trên đất bị ảnh hưởng trên địa bàn xã Văn Minh do quá trình dâng nước của thủy điện. Vấn đề này UBND xã và UBND huyện đã có văn bản gửi đến Công ty, nhưng hiện nay Công ty chưa giải quyết.

### **Trả lời:**

Hiện nay công trình thủy điện Pác Cáp đã hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng theo thiết kế được duyệt, UBND tỉnh Bắc Kạn đã giao đất tại Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 và Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 06/9/2021. Công ty Thủy điện Sứ Pán 1 (Công ty) thực hiện dâng nước hồ chứa phát điện theo đúng quy trình vận hành hồ chứa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo mực nước dâng đúng theo thiết kế, vận hành an toàn ổn định. Tuy nhiên sau khi dâng nước có một số thửa đất gần hồ bị ảnh hưởng do mực nước dâng khi có mưa lũ làm ảnh hưởng đến canh tác sản xuất.

Tiếp thu ý kiến của cử tri và người dân, Công ty cùng với Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn đã phối hợp với UBND xã Văn Minh, các trưởng thôn và các hộ dân có liên quan cùng đi rà soát, xác định các thửa đất bị ngập phát sinh sau khi dâng nước, thực hiện đo đạc thống kê để lập phương án bồi thường bổ sung. Hiện nay, Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường tỉnh đang hoàn thiện hồ sơ, lập phương án bồi thường, hỗ trợ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở để chi trả bồi thường cho các hộ dân xã Văn Minh theo quy định.

*(Công văn số 01/BC-SP1 ngày 12/01/2022 của Công ty Cổ phần thủy điện Sứ Pán 1)*

**2. Cử tri Đặng Văn Long, thôn Nà Pài, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn:** Người dân thôn Nà Pài, thị trấn Bằng Lũng không đồng tình với dự án Nhà máy Feromangan xây dựng trên địa bàn thôn. Đề nghị các cấp chính quyền xem xét nguyên nhân và trả lời ý kiến cho người dân trong thôn.

**Trả lời:**

Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Feromangan, công suất 60.000 tấn/năm tại thôn Nà Pài, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn của Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp Bắc Kạn (Công ty) được UBND tỉnh Bắc Kạn chấp thuận chủ trương đầu tư tại Văn bản số 01/CTH-UBND ngày 24/02/2021. Hiện nay nhà đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp Bắc Kạn đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và thực hiện tham vấn cộng đồng nơi triển khai thực hiện dự án theo quy định. Trong quá trình tham vấn cộng đồng tại UBND thị trấn Bằng Lũng vào ngày 15 tháng 11 năm 2021, người dân thôn Nà Pài chưa nhất trí triển khai dự án. Chủ dự án đã thuyết trình công nghệ chế biến, các biện pháp bảo vệ môi trường và đưa đại diện người dân thôn Nà Pài đi thăm quan các nhà máy luyện chì và Feromangan sử dụng công nghệ chế biến tương tự. Ngày 29 tháng 11 năm 2021, người dân thôn Nà Pài đã họp thống nhất và nhất trí để Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp Bắc Kạn thực hiện xây dựng Nhà máy sản xuất Feromangan, công suất 60.000 tấn/năm tại thôn Nà Pài, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn (*cử tri Đặng Văn Long có tham gia cuộc họp và ký biên bản. Biên bản được lập và đính kèm theo hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, trình phê duyệt*).

(*Công văn số 140/UBND-VP ngày 25/01/2022 của UBND huyện Chợ Đồn*)

**VIII. VỀ Y TẾ, BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ**

**1. Cử tri Vũ Thúy Lan, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới:** Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới đã thực hiện chuyển một số bệnh nhân cấp cứu quá khả năng điều trị của tuyến theo quy định (bệnh nhân đột quy) đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên nhưng bệnh nhân không được hưởng quyền lợi BHYT. Đề nghị Sở Y tế phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết để tránh thiệt thòi cho bệnh nhân.

**Trả lời:**

\* Đối với nội dung chuyển tuyến đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên của Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới.

- Thực hiện quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5 Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế về việc quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; ngày 27/7/2020, Sở Y tế Bắc Kạn đã ban hành Công văn số 2213/SYT-KHTC về việc chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; theo đó, Sở Y tế nhất trí theo đề nghị của Trung tâm Y tế huyện Chợ

Mới được phép chuyển thẳng người bệnh lên tuyến trên không cần thông qua Bệnh viện đa khoa tỉnh đối với các trường hợp bệnh sau khi Hội chẩn và xác định là vượt quá khả năng điều trị của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn được nêu tại Văn bản số 517/BVĐK-KHTH ngày 02/7/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn về việc cung cấp danh mục kỹ thuật chuyên tuyến.

- Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới thực hiện chuyển tuyến người bệnh có thể BHYT lên tuyến cao hơn là đúng theo các văn bản Hướng dẫn hiện hành về việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám, chữa bệnh.

\* Về nội dung “*chuyển một số bệnh nhân cấp cứu đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên nhưng bệnh nhân không được hưởng quyền lợi BHYT*”: Từ khi ban hành Văn bản số 2213/SYT-KHTC ngày 27/7/2020 đến thời điểm tháng 11/2021 (trước khi nhận được ý kiến kiến nghị của cử tri), Sở Y tế không nhận được báo cáo về việc vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển tuyến của đơn vị Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, do đó, không có cơ sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị có chức năng xem xét, giải quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của người có thể BHYT.

Đối với nội dung kiến nghị của cử tri, Sở Y tế tiếp thu và sẽ có Công văn chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới báo cáo cụ thể các trường hợp cấp cứu chuyển tuyến đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên (*chi tiết về thông tin của người bệnh như: Họ tên, địa chỉ, số thẻ BHYT, ngày chuyển viện, lý do chuyển viện....*) mà không được hưởng quyền lợi BHYT theo đúng tuyến quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ Y tế về việc quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để Sở Y tế có căn cứ phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế tỉnh Thái nguyên kiểm tra, xem xét lý do cụ thể bệnh nhân không được hưởng quyền lợi khám, chữa bệnh BHYT để báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri cho UBND tỉnh theo quy định.

Số bệnh nhân chuyển bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thanh toán trái tuyến là những ca bệnh cấp cứu ngoài khả năng của tuyến tỉnh (Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn) được chuyển đi bệnh viện tuyến Trung ương Thái Nguyên nhưng không được hưởng BHYT đúng tuyến, một số trường hợp như: Năm 2020 có bệnh nhân Nguyễn Đình Phú được chẩn đoán Nhồi máu cơ tim cấp (Mã ICD: I21) được chuyển tuyến 21h ngày 04/10/2020, năm 2021 có bệnh nhân Lưu Tố Uyên sinh năm 1981 được chẩn đoán Hôn mê chưa rõ nguyên nhân/TD xuất huyết não (Mã ICD: I 63) được chuyển tuyến ngày 04/6/2021 nhưng không được thanh toán đúng tuyến. Sở Y tế sẽ phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế tỉnh Thái nguyên kiểm tra, xem xét lý do cụ thể bệnh nhân không được hưởng quyền lợi khám, chữa bệnh BHYT và báo cáo theo quy định.

(*Công văn số 5069/SYT-NVYD ngày 31/12/2021 của Sở Y tế, Công văn số 5102/SYT-NVYD ngày 31/12/2021 của Sở Y tế, Báo cáo số 98/BC-TTYT ngày 13/01/2022 của Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới*)



**2. Cử tri Ngô Văn Hiến, Giám đốc công ty Cổ phần đầu tư Govina, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới:** Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh trả lời cho cử tri về chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN như sau: Lãi chậm nộp các khoản sẽ được thực hiện từ thời gian nào? Việc chậm nộp có ảnh hưởng đến các chế độ gì cho người lao động? Nếu chậm nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tháng 8,9/2021, đến tháng 10/2021 công ty mới đóng thì có được hưởng chế độ hỗ trợ thất nghiệp theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp và Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp không?

**Trả lời:**

- Theo quy định tại Điều 17, Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Điều 11, Điều 49 Văn bản số 01/VBHN-VPQH ngày 10/7/2014 của Quốc hội về hợp nhất Luật Bảo hiểm y tế (BHYT); Điều 12, Điều 90 Luật An toàn Vệ sinh lao động ngày 25/6/2015: Hành vi chậm đóng tiền bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN); không đóng hoặc đóng BHYT không đầy đủ; chậm đóng tiền bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) là một trong những hành vi bị nghiêm cấm. Người sử dụng lao động có hành vi vi phạm từ 30 ngày trở lên thì ngoài việc phải đóng đủ số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa đóng, chậm đóng và bị xử lý theo quy định của pháp luật, còn phải nộp số tiền lãi bằng 02 lần mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền, thời gian chậm đóng (*đối với quỹ BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN*), nộp số tiền lãi bằng hai lần mức lãi suất liên ngân hàng tính trên số tiền, thời gian chậm đóng (*đối với quỹ BHYT*), nếu không thực hiện thì theo yêu cầu của người có thẩm quyền, ngân hàng, tổ chức tín dụng khác, Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm trích từ tài khoản tiền gửi của người sử dụng lao động để nộp số tiền chưa đóng, chậm đóng và lãi của số tiền này vào tài khoản của quỹ BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN, BHYT.

Quyền lợi hưởng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của người tham gia được tính trên cơ sở mức đóng, thời gian đóng và có chia sẻ giữa những người tham gia. Do đó, hành vi vi phạm chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của người sử dụng lao động sẽ gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì mức hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 từ quỹ BHTN được tính trên cơ sở thời gian đã đóng BHTN của người lao động tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2021 nhưng chưa được tính hưởng trợ cấp thất nghiệp. Theo đó, tháng 10 năm 2021 đơn vị mới đóng bổ sung cho số nợ của tháng 8, tháng 9 năm 2021 nên không được tính để làm căn cứ tính mức hỗ trợ theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

*(Công văn số 872/BHXH-QLT ngày 29/12/2021 của Bảo hiểm xã hội tỉnh)*

## IX. VỀ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

**1. Cử tri Vũ Văn Thành, Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông:** Đề nghị ngành chức năng sớm triển khai xây dựng công trình Bia đá Di tích lịch sử Cầu Nà Cù, đây là hạng mục quan trọng trong quần thể Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia Nà Tu (xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông); đồng thời đề nghị đầu tư hệ thống điện chiếu sáng Khu di tích lịch sử Nà Tu.

### Trả lời:

- Về công trình Bia đá di tích lịch sử cầu Nà Cù: Công trình được Ban Bí thư Trung ương Đoàn giao nhiệm vụ chủ đầu tư cho Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tại Quyết định số 1130-QĐ/TWĐTN-TNXP ngày 08/7/2021 về việc giao nhiệm vụ đầu tư và phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư xây dựng Bia đá di tích lịch sử cầu Nà Cù, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, ngay sau khi có Quyết định giao nhiệm vụ, chủ đầu tư đã tiến hành khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán thực hiện và đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia góp ý kiến. Hiện nay, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đang chỉnh sửa hồ sơ thiết kế và phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường tỉnh tiến hành đo vẽ, thống kê, lên phương án giải phóng mặt bằng của công trình, dự kiến trong quý I/2022 sẽ trình phê duyệt phương án theo tiến độ được giao.

- Về đề nghị đầu tư hệ thống điện chiếu sáng Khu di tích lịch sử Nà Tu: Năm 2018, Khu di tích lịch sử Nà Tu đã được Ban Bí thư Trung ương Đoàn đầu tư đồng bộ và bàn giao đưa vào sử dụng, bao gồm hệ thống chiếu sáng trong và ngoài nhà. Tuy nhiên, hệ thống điện cao áp chỉ được sử dụng khi có sự kiện lớn được tổ chức tại đây. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn sẽ nghiên cứu bố trí thêm một số bóng điện chiếu sáng để đảm bảo an ninh cho khu di tích.

*(Công văn số 89/SVHTTDL-QLDL&DS ngày 20/01/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

**2. Cử tri Bàn Văn Đức, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn:** Đề nghị quan tâm đầu tư các khu di tích lịch sử trên địa bàn xã Bình Trung, huyện Chợ Đồn; đầu tư mở đường vào khu di tích lịch sử Nà Kham, thôn Nà Quán, xã Bình Trung. Khi đầu tư xây dựng, khôi phục lại các công trình trong các khu di tích (lều, lán, trại) cần xin ý kiến để xác định đúng vị trí, địa điểm theo lịch sử.

### Trả lời:

Trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn hiện nay có 120 di tích, bao gồm 64 di tích đã được xếp hạng (02 di tích Quốc gia đặc biệt, 07 di tích Quốc gia, 55 di tích cấp tỉnh) và 56 di tích kiểm kê chưa xếp hạng. Trong những năm qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cố gắng, nỗ lực triển khai thực hiện thường xuyên việc bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử trên toàn tỉnh. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế của

tỉnh còn khó khăn, nguồn kinh phí cấp cho ngành để thực hiện xây dựng, tu bổ di tích còn hạn chế, đến nay mới thực hiện tu bổ, chống xuống cấp được 13/64 di tích. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 16/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, lịch sử trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2020-2030, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang thực hiện Lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích ATK Chợ Đồn, sau khi Quy hoạch được phê duyệt Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện các dự án đầu tư, trong đó bao gồm các khu di tích lịch sử trên địa bàn xã Bình Trung.

Đồng thời, khi triển khai Lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích ATK Chợ Đồn và các dự án đầu tư xây dựng trong các khu di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ thực hiện xin ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định hiện hành.

*(Công văn số 83/SVHTTDL-QLDL&DS ngày 20/01/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công văn số 140/UBND-VP ngày 25/01/2022 của UBND huyện Chợ Đồn).*

**Nơi nhận:**

- Như trên (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, YT, NV, KH&ĐT, LĐ-TB&XH, GTVT, TN&MT, NN&PTNT, VH, TT&DL;
- Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh;
- BHXH tỉnh; Tỉnh đoàn;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Ban QLDA ĐTXD tỉnh; Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh;
- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn;
- Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác CT thủy lợi;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Quản lý đường bộ I.4;
- Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1;
- LĐVP; CV NCTH;
- Phòng CT ĐBQH;
- Lưu: VT, Tuyệt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**